

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**NGUYỄN THỊ KHÁNH LÊ**

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN CÔ ĐỘNG  
TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN TRIỂN LÃM HÀ NỘI,  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**TÓM TẮT  
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA  
Khóa 11 (2019-2021)**

**Hà Nội, 2022**



**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

***Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Đình Mạnh***

**Phản biện 1: PGS.TS. Lê Hồng Lý**

**Phản biện 2: TS. Đỗ Quang Minh**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc  
sĩ tại Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương  
vào ngày 10 tháng 10 năm 2022

***Có thể tìm hiểu luận văn tại:***

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**



## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Hà Nội là trung tâm chính trị, hành chính quốc gia, nơi thường xuyên diễn ra các sự kiện lớn của đất nước nên công tác tuyên truyền trang trí, cổ động trực quan trên địa bàn luôn được Thành phố đặc biệt được quan tâm. Với mục đích tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, nhanh chóng đưa các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống, tập trung vào việc tuyên truyền các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng, các ngày lễ lớn của dân tộc, Hà Nội đã có nhiều sáng kiến, cải tiến, đổi mới trong nội dung cũng như cách thể hiện, kết hợp với việc tăng cường công tác xã hội hóa để lại nhiều dấu ấn sâu sắc, góp phần tích cực trong việc định hướng cộng đồng, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, văn minh.

Trung tâm Thông tin Triền lãm Hà Nội là cơ quan trực thuộc Sở Văn hóa Thể thao Hà Nội trực tiếp thực hiện các hoạt động thông tin cổ động trên địa bàn thành phố. Trong nhiều năm qua, Trung tâm luôn nhận được sự chỉ đạo, quan tâm sâu sắc nhất của Sở để kịp thời tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh của Thủ đô năng động, đậm đà bản sắc đến với không chỉ người dân mà còn du khách quốc tế.

Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi vẫn còn những khó khăn, hạn chế đối với các hoạt động chuyên môn như: hoạt động trang trí, cổ động trực quan còn chưa đồng đều giữa các khu vực nội thành và ngoại thành, các mẫu tranh còn cũ, lặp lại; công tác xã hội hóa tuyên truyền cổ động trực quan được đẩy mạnh song chưa thu hút được nhiều cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn; các hình thức tuyên truyền lưu lưu động vẫn còn nghèo nàn, lạc hậu, chưa có nhiều sự thay đổi phù hợp với thời đại để thu hút được sự quan tâm của người dân.

Nguồn nhân lực còn thiếu mà khối lượng công việc lớn, cán bộ ở Trung tâm còn phải kiêm nhiệm thêm những công việc khác. Các buổi tập huấn, giao lưu học hỏi về chuyên môn nghiệp vụ với các đơn vị khác còn thiếu, chưa được thường xuyên.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng còn thiếu, tuy đã được đầu tư nhưng vì điều kiện ngoài trời nên rất dễ bị hư hỏng,

chưa được sửa chữa, thay mới bởi nguồn kinh phí còn chưa đáp ứng đủ cho khối lượng lớn các hoạt động TTCĐ trên địa bàn thành phố.

Với những lý do trên, tôi chọn đề tài nghiên cứu ***“Quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Triển Lãm Hà Nội, thành phố Hà Nội”*** làm đề tài Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý Văn hóa. Qua tìm hiểu và nghiên cứu về thực trạng hoạt động thông tin cổ động, tôi muốn góp phần vào sự hoàn thiện trong công tác quản lý tại Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội nhằm phát triển, nâng cao hiệu quả, chất lượng, đáp ứng nhiệm vụ công tác của ngành Văn hóa - Thể thao trên địa bàn thành phố.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

Nghiên cứu về quản lý hoạt động thông tin cổ động hiện nay đã có một số công trình như:

### **2.1. Nhóm công trình liên quan đến quản lý văn hoá và quản lý thiết chế văn hóa:**

Trong cuốn sách *Quản lý Văn hoá Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế* xuất bản năm 2012 của tác giả Phan Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn (đồng chủ biên), Nxb Chính trị Quốc gia.

Cuốn *Văn hóa vì sự phát triển xã hội* xuất bản năm 2002, Nxb Văn hóa – thông tin của tác giả Lê Như Hoa.

Luận văn Thạc sĩ *Quản lý Nhà nước về thiết chế văn hoá ở huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng* (2018) của tác giả Vũ Duy Hiếu, chuyên ngành Quản lý văn hoá, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.

### **2.2. Nhóm công trình nghiên cứu liên quan đến quản lý hoạt động thông tin cổ động**

Cuốn sách *Tài liệu Nghiệp vụ Văn hóa Thông tin cơ sở* do Cục Văn hóa thông tin cơ sở biên soạn năm 2004 (tài liệu lưu hành nội bộ) là một tập hợp những kiến thức mang tính hệ thống đầu tiên với những hướng dẫn chi tiết, những công việc cụ thể cho từng lĩnh vực hoạt động của văn hóa cơ sở.

Luận án Tiến sĩ về *Đổi mới công tác tuyên truyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay* (2016) của tác giả Lê Mai Trang tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Luận văn Thạc sĩ *Quản lý hoạt động thông tin, cổ động tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng* (2018) của tác giả Doãn Hoàng Quân, chuyên ngành Quản lý văn hoá, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đã chỉ ra được vai trò của hoạt động thông tin cổ động đối với đời sống xã hội, đề xuất được nhiều giải pháp để nâng cao công tác quản lý ở nhiều địa phương nhưng chưa có công trình nào đề cập đến hoạt động này trên địa bàn Thủ đô Hà Nội. Có thể nói, đề tài ***“Quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội, thành phố Hà Nội”*** là đề tài đầu tiên vì chưa có công trình nào nghiên cứu về Quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội. Các công trình trên là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích cho tác giả trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài luận văn của mình.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Luận văn nghiên cứu các khái niệm cơ bản để làm rõ những vấn đề lý luận trong quản lý hoạt động thông tin cổ động; đánh giá thực trạng hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin triển lãm Hà Nội, tìm ra những ưu điểm và hạn chế trong công tác quản lý. Từ đó, đưa ra các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Sưu tầm, tài liệu để làm rõ cơ sở lý luận về quản lý hoạt động thông tin cổ động và khái quát về Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội cũng như các hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm.

Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội.

Trên cơ sở đánh giá thực trạng, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao công tác quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Truyền lãm Hà Nội.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Phạm vi nội dung: Về quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Truyền lãm Hà Nội, thành phố Hà Nội.

Phạm vi thời gian: 2015 – nay bởi 2015 là năm bắt đầu nhiệm kỳ của Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVI. Trong thời gian này diễn ra nhiều ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của Thủ đô và cả nước.

Phạm vi không gian: Trên địa bàn thành phố Hà Nội.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp thu thập tài liệu.

Phương pháp khảo sát thực địa.

Phương pháp phân tích tổng hợp.

#### **6. Những đóng góp của luận văn**

Góp phần hệ thống các khái niệm về quản lý hoạt động thông tin cổ động.

Luận văn đã nghiên cứu thực trạng và đề ra giải pháp sẽ là cơ sở cho việc đổi mới công tác quản lý của Trung tâm Thông tin Truyền lãm Hà Nội.

Có thể là tài liệu cho các nghiên cứu tiếp theo về quản lý hoạt động thông tin cổ động.

#### **7. Cấu trúc của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm có 03 chương, cụ thể như sau:

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý hoạt động thông tin cổ động và khái quát về Trung tâm Thông tin Truyền lãm Hà Nội

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Truyền lãm Hà Nội

Chương 3: Giải pháp quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Truyền lãm Hà Nội



## Chương 1

### NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN CỐ ĐỘNG VÀ KHÁI QUÁT VỀ TRUNG TÂM THÔNG TIN TRIỂN LÃM HÀ NỘI

#### 1.1. Các khái niệm cơ bản

##### 1.1.1. *Thông tin cố động*

###### 1.1.1.1. *Thông tin*

“Thông tin” là sự hiểu biết, kiến thức hoặc dữ liệu của con người về thiên nhiên, xã hội được truyền đạt hoặc mô tả thông qua nhiều phương tiện khác nhau như ký tự, chữ viết, lời nói, hình ảnh, âm thanh. Đó là kiến thức thu được thông qua học tập, hướng dẫn, điều tra và chia sẻ từ đối tượng này sang đối tượng khác thông qua hành động giao tiếp.

###### 1.1.1.2. *Cố động*

Cố động là thông tin hướng con người vào hành động cụ thể.

##### 1.1.2. *Hoạt động thông tin cố động*

Hoạt động thông tin cố động (TTCĐ) có thể hiểu là hoạt động phổ biến, giải thích, phản ánh các nhiệm vụ cách mạng do Đảng lãnh đạo, các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước ban hành đến với nhân dân nhằm mục đích định hướng suy nghĩ để cổ vũ, động viên nhân dân thực hiện các nhiệm vụ xây dựng đất nước của Đảng, của Nhà nước đề ra.

Hoạt động TTCĐ là một bộ phận của Cách mạng, giữ vai trò tương đối quan trọng đối với công tác tư tưởng bởi nó vừa là công cụ, vừa là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với người dân. Giúp định hướng nhân dân trong đấu tranh chống lại những tư tưởng sai lệch, bảo thủ, lạc hậu...trên mọi lĩnh vực xã hội. Hoạt động TTCĐ góp phần nâng cao trình độ dân trí, hình thành dư luận xã hội đúng đắn, cổ vũ và động viên hành động của nhân dân.

##### 1.1.3. *Quản lý*

Có nhiều định nghĩa về quản lý, được tiếp cận dựa trên thực tiễn hoạt động của những nhà quản lý (managers).

Một cách tiếp cận chung là: Quản lý là một quá trình đi đến mục tiêu của một tổ chức thông qua sự phối kết hợp của nhiều yếu tố (nguồn lực, cơ cấu tổ chức, phương pháp và cách thức hoạt động...).

#### ***1.1.4. Quản lý hoạt động thông tin cổ động***

Hoạt động TTCĐ là một trong những phương tiện giáo dục của Đảng, là một yếu tố quan trọng trong đời sống tinh thần của xã hội. Hoạt động TTCĐ đưa đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với mọi tầng lớp nhân dân.

Quản lý hoạt động TTCĐ phải chặt chẽ, chi tiết, có sự cân đối, hài hòa về mục đích tuyên truyền. Không để tình trạng nội dung tuyên truyền bị lấn át, đặc biệt là những nội dung phản cảm phải được loại bỏ để không gây hại cho người tiếp nhận thông tin, gây bất đồng trong dư luận xã hội.

### **1.2. Các loại hình thông tin cổ động**

#### ***1.2.1. Thông tin cổ động bằng tin tức***

Tin tức cổ động hướng tới mục đích định hướng tư tưởng quần chúng nhân dân nên yêu cầu phải có tính chính xác cao. Tin tức phải phản ánh được rõ ràng, cụ thể ý nghĩa chính trị, đảm bảo yêu cầu tuyên truyền một cách phù hợp các đường lối, chính sách, pháp luật đến nhân dân.

Phương thức truyền tải tin tức phổ biến nhất là trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tin tức cổ động cũng được truyền tải tại các chương trình hoạt động của Đội thông tin lưu động, trong các buổi sinh hoạt cộng đồng tại cơ sở.

#### ***1.2.2. Thông tin cổ động bằng ngôn ngữ nói***

Thông tin cổ động bằng ngôn ngữ nói (hay còn gọi là cổ động miệng) là hình thức “tuyên truyền miệng có tổ chức, được tiến hành bằng lời nói trực tiếp để truyền đạt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhằm mục đích nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và cổ vũ tích cực hành động của người, thuyết phục đối tượng suy nghĩ và hành động theo định hướng”.

### **1.2.3. Thông tin cổ động bằng các hình thức trực quan**

Thông tin cổ động bằng hình thức trực quan được thể hiện với nhiều hình thức như: pano, áp phích, băng rôn, tranh cổ động, cùm cổ động, khối mô hình, màn hình điện tử, trạm thông tin, triển lãm cố định, triển lãm lưu động, xe lưu động...; khẩu hiệu; các chương trình hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí...

Yêu cầu của thông tin cổ động bằng các hình thức trực quan trước hết là phải đúng thời điểm. Không thể cổ động cho ngày Thương binh liệt sỹ mà lại sử dụng các khẩu hiệu, hình ảnh, màu sắc, hình thức trang trí của chào năm mới được.

### **1.2.4. Thông tin cổ động bằng các hình thức văn nghệ**

“Là hình thức sử dụng các loại hình văn nghệ nhỏ nhẹ, dịp thời tuyên truyền cổ động quần chúng thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, các biện pháp, chủ trương hoạt động của địa phương, cơ sở”.

Các hình thức chủ yếu: tấu, vè, ca dao, thơ, dân ca, dân vũ, ca, múa, nhạc, tiểu phẩm, kịch ngắn, kịch vui, hoạt cảnh, trích đoạn... Câu chuyện thông tin.

## **1.3. Nội dung quản lý hoạt động thông tin cổ động**

Quản lý hoạt động TTCD là một nội dung hết sức quan trọng đảm bảo cho hoạt động TTCD đúng hướng, phát huy cao nhất hiệu quả tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, đáp ứng mục đích yêu cầu được đề ra cho từng đợt tuyên truyền.

Dựa vào tính chất và tình hình thực tế các hoạt động TTCD diễn ra trên địa bàn thành phố Hà Nội, nội dung quản lý hoạt động TTCD có những nội dung sau:

1. Triển khai văn bản chỉ đạo và ban hành văn bản hướng dẫn.
2. Quản lý các hoạt động chuyên môn bao gồm hoạt động trang trí, tuyên truyền, cổ động trực quan và hoạt động tuyên truyền cơ sở.
3. Quản lý về nguồn nhân lực.
4. Quản lý cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động.

5. Công tác kiểm tra, giám sát và khen thưởng, kỷ luật.

#### **1.4. Văn bản quản lý**

##### ***1.4.1. Văn bản chỉ đạo của Đảng***

Những quan điểm cơ bản của Đảng về văn hóa – văn nghệ được hình thành và phát triển trong quá trình thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền văn hóa cách mạng của dân tộc ta từ 1930 đến nay. Các quan điểm đó được thể hiện trong các văn bản chỉ thị, nghị quyết của Đảng và trong các bài nói, bài viết của chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước qua các thời kỳ cách mạng. Cùng với thực tiễn văn hóa, thực tiễn cách mạng và kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng ta đúc kết và hoàn chỉnh các quan điểm chỉ đạo đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa.

##### ***1.4.2. Văn bản quản lý của Nhà nước***

Hoạt động tổ chức tuyên truyền cổ động các ngày lễ, kỷ niệm thực hiện theo Nghị định 145/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định việc tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài.

Nhằm thống nhất việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã ban hành Hướng dẫn số: 3420/HD-BVHTTDL ngày 02 tháng 10 năm 2012 về việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung chủ tịch Hồ Chí Minh.

#### **1.5. Khái quát về Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội**

##### ***1.5.1. Quá trình hình thành và chức năng, nhiệm vụ***

Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội được thành lập theo Quyết định số: 1259/QĐ-VHTT&DL, ngày 22 tháng 12 năm 2009 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội. Ban đầu, Trung tâm Thông tin Triển lãm thành phố Hà Nội có tiền thân là Nhà thông tin 45 Tràng Tiền, được thành lập ngay sau Quốc khánh 2/9/1945, là nơi phát thanh, đưa tin, trưng bày tranh ảnh, sách báo cách mạng; thu hút đông đảo cán bộ, nhân dân đến tìm hiểu. Đến năm 1998, Trung tâm được UBND Thành phố quyết định mang tên là “Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội” cho đến ngày nay.

### **1.5.2. Các hoạt động thông tin cổ động ở Trung tâm**

#### **1.5.2.1. Tuyên truyền, trang trí cổ động trực quan**

Trong hoạt động TTCĐ, cổ động trực quan đóng góp vị trí quan trọng và ngày càng thực sự đi vào đời sống xã hội, mục đích của tuyên truyền cổ động trực quan là tuyên truyền, giáo dục cụ thể, giải thích cho đông đảo quần chúng hiểu rõ và tích cực thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; tuyên truyền những nhiệm vụ, thành quả xây dựng đất nước trên mọi lĩnh vực hoạt động của xã hội; phổ biến và thúc đẩy việc ứng dụng những kinh nghiệm tiên tiến; phê phán những hiện tượng tiêu cực.

#### **1.5.2.2. Tuyên truyền cơ sở**

Hoạt động tuyên truyền cơ sở là cầu nối giữa Đảng và nhân dân thông qua các hình thức nghệ thuật để đưa đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước đến gần hơn với đời sống của quần chúng nhân dân.

Trung tâm TTTL nhiều năm qua đã thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động TTCĐ cho các đơn vị cơ sở.

### **1.5.3. Vai trò của công tác quản lý hoạt động thông tin cổ động với Trung tâm Thông tin Triễn lãm Hà Nội**

Công tác quản lý có vai trò rất quan trọng đối với các hoạt động TTCĐ tại Trung tâm TTTL Hà Nội.

Công tác quản lý hoạt động TTCĐ tại Trung tâm TTTL Hà Nội giúp cho các hoạt động TTCĐ trên địa bàn thành phố được thực hiện một cách chín chu, hợp lý từ việc xây dựng kế hoạch, thông qua phê duyệt đến thực hiện thực tế, đáp ứng được yêu cầu về chất lượng nội dung cũng như đảm bảo thời gian tuyên truyền.

#### **Tiểu kết**

Trong chương 1, tác giả đã nêu hệ thống lý luận về quản lý hoạt động thông tin cổ động. Từ những khái niệm trên, có thể thấy được hoạt động TTCĐ là hình thức cổ động chính trị thông qua các hình thức cổ động bằng tin tức, bằng lời nói trực tiếp, bằng các hình thức trực quan và các hình thức văn nghệ để đưa đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đến gần hơn với nhân dân.

Tác giả cũng đã khái quát về lịch sử hình thành cũng như nhiệm vụ và chức năng của Trung tâm TTTL Hà Nội cùng với các hoạt động TTCĐ tại trung tâm. Với 2 hoạt động chính là tuyên truyền cổ động trực quan và tuyên truyền cơ sở, Trung tâm đã và đang là đơn vị trực tiếp thực hiện các hoạt động TTCĐ trên địa bàn Thành phố Hà Nội thông qua những hoạt động cụ thể như: trang trí tuyên truyền cổ động trực quan bằng khẩu hiệu, pano, băng rôn trên các tuyến phố, các cụm dân cư; các hoạt động thông tin lưu động; triển lãm, văn hoá, văn nghệ chào mừng cuộc bầu cử, đại hội...;

**Chương 2**  
**THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN**  
**CỔ ĐỘNG TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN TRIỂN LÃM**  
**HÀ NỘI**

**2.1. Chủ thể quản lý và cơ chế phối hợp**

**2.1.1. Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội**

Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội là cơ quan tham mưu của Thành ủy Hà Nội, có nhiệm vụ định hướng, hướng dẫn triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của Đảng trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng – văn hóa. Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo, phê duyệt về mặt nội dung tuyên truyền, khẩu hiệu, tranh cổ động... phục vụ các hoạt động TTCĐ trên địa bàn Thành phố.

**2.1.2. Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội**

Các hoạt động TTCĐ trên địa bàn Hà Nội được Sở VH&TT Hà Nội chịu trách nhiệm quản lý. Sở VH&TT Hà Nội là đơn vị chuyên ngành của Thành phố, có nhiệm vụ tham mưu về công tác quản lý nhà nước và trực tiếp tổ chức thực hiện các nội dung hoạt động văn hóa.

**2.1.3. Ban Giám đốc Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội**

2.1.3.1. Giám đốc

2.1.3.2. Phó Giám đốc

**2.1.4. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ**

2.1.4.1. Phòng Cổ động triển lãm

2.1.4.2. Phòng Tuyên truyền cơ sở

2.1.4.3. Phòng Biên tập

**2.1.5. Cơ chế phối hợp quản lý**

Để triển khai đáp ứng yêu cầu Trung tâm TTTL phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định từ khi nhận nhiệm vụ từ Sở VH&TT đến quá trình lập phương án và đặc biệt là cấp phê duyệt, tránh bị chòng chéo trong chỉ đạo và giám sát. Đồng thời để tránh những sai sót, vi phạm xảy ra nhất là khi đã được mang ra thực địa thì khó khắc phục.

Trong quy trình thực hiện công tác chuyên môn, Trung tâm TTTL cũng đồng thời phối hợp chặt chẽ với các sở ngành liên quan (Sở Xây dựng, Sở Giao thông, Sở Quy hoạch kiến trúc, Công ty cây xanh...); các quận, huyện liên quan và nhất là phòng Quản lý văn

hóa của Sở VH&TT Hà Nội để đảm bảo không vi phạm các luật quy định và thống nhất trong trách nhiệm quản lý chung của Thành phố.

## **2.2. Nội dung quản lý hoạt động thông tin cổ động tại Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội**

### **2.2.1. Triển khai văn bản chỉ đạo và ban hành văn bản hướng dẫn**

Công tác triển khai các văn bản luôn được Trung tâm TTTL chú trọng và thực hiện nghiêm túc. Thực hiện tiếp nhận, phân loại một cách rõ ràng và chỉ đạo xử lý, ban hành các văn bản hành chính đúng quy định. Văn bản đi – đến (trừ văn bản mật) của Trung tâm được phát hành trên phần mềm quản lý văn bản.

Các văn bản, chỉ thị của TW, kế hoạch của HĐND, UBND Thành phố, Sở VH&TT Hà Nội cơ bản đều được triển khai và thực hiện đầy đủ. Một số văn bản mà Trung tâm đã triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả:

### **2.2.2. Hoạt động tuyên truyền, trang trí cổ động trực quan**

#### **2.2.2.1. Hoạt động tuyên truyền, trang trí**

Cụ thể, trong 2 đợt tuyên truyền, cổ động chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (2016) và XIII (2021) Trung tâm TTTL đã thực hiện những hình thức trang trí, cổ động như sau:

STT	Hình thức trang trí	Số lượng	
		Đại hội Đảng XII	Đại hội Đảng XIII
1	Banner dọc	3.700	3.950
2	Giá treo cờ	600	1.800
3	Cụm mô hình	04	03
4	Cụm pano cố định	08	11
5	Cụm pano (2,3,4 mặt)	40	55
6	Cụm cờ	03	24
7	Màn hình LED	28	24
8	Bảng hộp đèn	197	
9	Trang trí chiếu sáng		14 (tuyến đường)

*Bảng 2.1: Các hình thức trang trí, tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (2016) và XIII (2021)*

#### **2.2.2.2. Xã hội hóa tuyên truyền cổ động trực quan**



Hiện nay, công tác xã hội hóa tuyên truyền cổ động, kết hợp quảng cáo thương mại nhằm tạo thêm nguồn lực cho hoạt động TTCĐ bước đầu cũng đã mang lại hiệu quả tích cực, giảm dần bớt chi phí cho ngân sách Nhà nước. Nguồn lực xã hội hóa được sử dụng hiệu quả cao trong công tác xây dựng các cụm cổ động, tuyên truyền trên banner, phướn, các pano nhỏ... kết hợp giữa tuyên truyền và quảng bá thương hiệu, sản phẩm hàng hóa phù hợp cũng mang lại hiệu quả cao trong hoạt động tuyên truyền, cổ động. Các tổ chức, cá nhân tích cực hỗ trợ trong việc tài trợ kinh phí thực hiện được đảm bảo đầy đủ quyền lợi của nhà tài trợ theo đúng quy định của pháp luật.

#### *2.2.2.3. Tổ chức triển lãm*

Với chức năng trưng bày triển lãm, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, Trung tâm Thông tin Triển lãm Hà Nội đã thực hiện nhiều hoạt động triển lãm có nội dung chất lượng, hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ được giao, thu hút đông đảo công chúng cũng như sự quan tâm của dư luận và báo chí. Các hoạt động triển lãm luôn diễn ra đúng kế hoạch, với nội dung sâu sắc kết hợp với các hoạt động bổ trợ phong phú, đa dạng, cách tổ chức bài bản, hợp lý, ấn tượng, hoạt động triển lãm đã trở thành một trong những mũi nhọn tuyên truyền tạo hiệu quả phục vụ các nhiệm vụ chính trị của đất nước và Thủ đô.

#### *2.2.2.4. Các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ khác*

Tổ chức quay phim và làm tư liệu phục vụ các hoạt động của Ngành Văn hóa Thể thao, các sự kiện của thành phố và Sở VH TT Hà Nội phục vụ hội nghị tổng kết năm và đăng trên Cổng thông tin điện tử Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội. Sản xuất và phát hành phim “1010 năm Thăng Long – Hà Nội” phục vụ kỷ niệm 1010 năm Thăng Long – Hà Nội (2020).

Biên soạn tài liệu, sách ảnh phục vụ Đại hội thể dục thể thao toàn quốc; triển lãm ảnh về Hà Nội...

### **2.2.3. Hoạt động tuyên truyền cơ sở**

#### *2.2.3.1. Tổ chức tuyên truyền lưu động*

Trung tâm TTTL Hà Nội là đơn vị xây dựng thể lệ và soạn thảo các văn bản liên quan phục vụ Liên hoan Tuyên truyền lưu động Thành phố Hà Nội; phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho các bộ

phận chuyên môn; xây dựng thể lệ và tiêu chí chấm giải, đồng thời đề xuất thành lập Ban Giám khảo là các nhà quản lý, chuyên gia về mỹ thuật, âm nhạc, sân khấu. Ngành VH&TT các quận, huyện, thị xã xây dựng kịch bản tổng thể chương trình, dàn dựng các tiết mục ca múa nhạc tuyên truyền, tiêu phẩm và các hình thức cổ động trực quan tuyên truyền để tham gia Liên hoan.

Tác giả đã khảo sát về cơ cấu độ tuổi cũng như giới tính người dân tham gia lấy ý kiến, kết quả:

Độ tuổi	Nam	Nữ	Tổng
<20	4	7	11
21-30	13	6	19
31-40	8	18	26
41-50	18	13	31
>51	15	10	25
<b>Tổng</b>	<b>58</b>	<b>55</b>	<b>112</b>

*Bảng 2.2: Cơ cấu độ tuổi người dân tham gia lấy ý kiến*

*(Nguồn: Tác giả tổng hợp) [PL1]*

Tại Liên hoan tuyên truyền lưu động Thành phố Hà Nội lần thứ XIV, Trung tâm đã tổ chức thực hiện những hình thức tuyên truyền: Trưng bày, triển lãm lưu động ảnh và tranh cổ động trong phạm vi khu vực tổ chức Liên hoan; biểu diễn ca múa nhạc; kịch tuyên truyền; tuyên truyền miệng. Tác giả đã khảo sát hiệu quả tuyên truyền của các hình thức này diễn ra trong đêm tổ chức Liên hoan, kết quả như sau:

Hình thức	Số lượng phiếu	Tỉ lệ (%)
Cổ động trực quan	19	17
Các tiết mục ca – múa – nhạc tuyên truyền	54	48
Tiêu phẩm	27	24
Tuyên truyền miệng	12	11
<b>Tổng</b>	<b>112</b>	<b>100</b>

*Bảng 2.3: Kết quả khảo sát hiệu quả tuyên truyền của các hoạt động TTCD*

Với mục đích phục vụ nhân dân nên việc lấy ý kiến của nhân dân về những biện pháp nâng cao chất lượng Liên hoan tuyên truyền lưu động sẽ là cơ sở để Trung tâm xây dựng kế hoạch quản lý, tổ chức, thực hiện các hoạt động tuyên truyền lưu động được hiệu quả. Tác giả đã lấy ý kiến của người dân tại Liên hoan tuyên truyền lưu động thành phố Hà Nội lần thứ XIV, kết quả như sau:

#### *2.2.3.2. Hướng dẫn tuyên truyền tại cơ sở*

Trung tâm TTTL định kỳ chuyển cơ sở đầy đủ các mẫu tranh cổ động, mẫu banner, kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động triển lãm, nội dung khẩu hiệu phục vụ các kỳ cuộc, sự kiện trong năm.

#### **2.2.4. Nguồn nhân lực**

Hiện nay, số lượng cán bộ, viên chức, lao động đang làm việc tại Trung tâm TTTL Hà Nội là 44 người, trong đó số lượng biên chế chiếm 88,7%, lao động hợp đồng chiếm 11,3%. Về cơ cấu độ tuổi, dưới 30 tuổi là 9,1%, từ 31-40 tuổi là 34,1%, trên 41 tuổi là 56,8 %.

#### **2.2.5. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động**

##### *2.2.5.1. Cơ sở vật chất*

Trung tâm TTTL Hà Nội có trụ sở chính tại 93 Đinh Tiên Hoàng. Tòa nhà này do hai kiến trúc sư Trouvé và Verbié (Pháp) thiết kế, cao 3 tầng, có 3 mặt phố là Tràng Tiền, Đinh Tiên Hoàng và Đinh Lễ.

Ngoài ra, còn có nhà triển lãm 45, 47 Tràng Tiền. Hiện tại, chỉ có nhà triển lãm 45 Tràng Tiền là được sử dụng vào mục đích trưng bày các triển lãm, tổng kết, tập huấn do Trung tâm tổ chức; các hoạt động trưng bày nghệ thuật do các cá nhân, tổ chức thuê.

##### *2.2.5.2. Kinh phí hoạt động*

Kinh phí cho các hoạt động TTCD tại Trung tâm TTTL được triển khai từ nguồn đầu tư từ phía Nhà nước; từ các tổ chức kinh tế - xã hội và tư nhân.

Kinh phí hàng năm cho các hoạt động TTCĐ được UBND thành phố phê duyệt, thông qua Sở Tài chính. Sở VH&TT sẽ căn cứ vào kế hoạch hoạt động của các đơn vị mà cấp ngân sách phù hợp để thực hiện các hoạt động đó.

### **2.2.6. Công tác kiểm tra, giám sát và khen thưởng, kỷ luật**

#### **2.2.6.1. Công tác kiểm tra, giám sát**

Trung tâm TTTL thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát các nội dung tuyên truyền, cổ động trên hệ thống tuyên truyền trực quan, đặc biệt là tuyên truyền chính trị tại các cơ quan, đơn vị; các cụm pano tấm lớn, các nút giao giao thông, hệ thống banner, trang trí chiếu sáng... tại cả khu vực trung tâm và nội thành. Danh sách các hạng mục tuyên truyền được triển khai nhanh chóng, đầy đủ, đảm bảo thời gian cho các kỳ cuộc.

#### **2.2.6.2. Công tác thi đua, khen thưởng**

Công tác thi đua, khen thưởng phương pháp tích cực động viên ý chí sáng tạo, ý chí quyết tâm, năng lực hoạt động thực tiễn của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phát huy hết khả năng của mình để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Trung tâm đã triển khai thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại cán bộ viên chức và người lao động hàng tháng theo quy định. Duy trì các phong trào thi đua, thực hiện nếp sống văn minh nơi công sở. Nghiêm túc thực hiện 2 bộ Quy tắc ứng xử, gắn kết quả thực hiện quy tắc ứng xử vào tiêu chí bình xét thi đua.

### **2.3. Đánh giá chung**

#### **2.3.1. Ưu điểm**

*Một là*, được sự chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời của UBND, các cấp ủy Đảng và sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành, đoàn thể và sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân đối với các hoạt động TTCĐ,

*Hai là*, hoạt động tuyên truyền, trang trí cổ động trực quan đã được chỉ đạo, tổ chức, thực hiện đạt hiệu quả cao

*Ba là*, Trung tâm Thông tin triển lãm đã hướng dẫn, chỉ đạo các hoạt động tuyên truyền ở cơ sở, thực hiện đồng bộ toàn Thành phố trong các đợt tuyên truyền. Phân công cán bộ kiểm tra, đôn đốc cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền đúng thời hạn.

*Bốn là*, phần lớn đội ngũ làm tuyên truyền ở cơ sở giàu lòng nhiệt huyết, yêu nghề và được đào tạo bài bản. Sở VH&TT Hà Nội, Trung tâm TTTL Hà Nội đều có họa sĩ tham mưu trong công tác tuyên truyền cổ động trực quan.

*Năm là*, cơ sở vật chất, trang thiết bị về cơ bản đã được quan tâm và đầu tư, thường xuyên cập nhật công nghệ tiên tiến để đưa vào phục vụ trong các hoạt động TTCĐ nói chung, hoạt động tuyên truyền, trang trí cổ động trực quan nói riêng.

*Sáu là*, kịp thời hưởng ứng, tổ chức thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng. Triển khai tới cán bộ, nhân viên trong đơn vị tích cực tham gia, đồng thời làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá phong trào, bình chọn khen thưởng.

### **2.3.2. Hạn chế**

*Một là*, các văn bản hướng dẫn, phân công còn chưa kịp thời. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật cho công tác quản lý hoạt động TTCĐ còn thiếu.

*Hai là*, Nội dung tuyên truyền cũ, màu sắc chưa nổi bật.

*Ba là*, các chương trình tuyên truyền lưu động đã bộc lộ những hạn chế, lạc hậu của nó và ngày càng mất dần sức hấp dẫn đối với công chúng khán giả.

*Bốn là*, đội ngũ làm tuyên truyền còn thiếu, chưa đáp ứng kịp thời khối lượng công việc.

*Năm là*, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc chuyên dùng còn thiếu, lạc hậu, hư hỏng chưa được kịp thời sửa chữa, làm mới và chưa được bổ xung dẫn đến không đảm bảo được số lượng cho mỗi đợt tuyên truyền.

*Sáu là*, công tác thanh tra, kiểm tra nhiều lúc còn chưa sát, chưa kỹ lưỡng dẫn đến sự cố xảy ra chưa kịp thời khắc phục.

### ***Tiểu kết***

Nội dung chương 2 đề cập đến cơ cấu quản lý cũng như các chính sách, văn bản chỉ đạo, điều hành và thực tế hoạt động TTCĐ tại Trung tâm TTTL Hà Nội.

Bằng phương pháp thu thập tài liệu cũng như điều tra thực trạng bằng phiếu hỏi, tác giả đã tìm hiểu được thực trạng các hoạt động TTCĐ trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay tại Trung tâm TTTL Hà Nội. Với những kết quả thu thập được tác giả có thể khẳng định những năm qua các hoạt động TTCĐ đã được Trung tâm TTTL triển khai đầy đủ, kịp thời, đảm bảo về nội dung cũng như hình thức thực hiện.

Với những hạn chế trong công tác quản lý hoạt động TTCĐ tác giả đã nêu trong chương 2 sẽ là cơ sở để tác giả đưa ra những biện pháp khắc phục và giải quyết trong chương 3.

### Chương 3

## GIẢI PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN CÔ Đ ĐỘNG TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN TRIỂN LÃM HÀ NỘI

### 3.1. Những yếu tố tác động

#### 3.1.1. Thuận lợi

Trong thời gian qua, công tác quản lý hoạt động TTCD tại Trung tâm TTTL Hà Nội đã đạt được những kết quả cao. Về mặt nội dung hình thức tuyên truyền được quản lý đúng với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

#### 3.1.2. Khó khăn

Trong thời đại ngày nay, lượng thông tin chúng ta tiếp nhận thông tin là rất lớn và từ nhiều nguồn khác nhau, kể cả từ những nguồn tin chính thống và không chính thống. Chính vì vậy, các thể lực phản động chống phá sẽ lợi dụng điều này để đưa các văn hóa phẩm phản động, độc hại nhằm phá hại trận địa tư tưởng văn hóa của chúng ta. Mặt khác, những thông tin trên internet, mạng xã hội, các trang web không chính thống... được chia sẻ với tốc độ nhanh chóng, gây ra những khó khăn trong việc quản lý cũng như xử lý những thông tin đó.

### 3.2. Định hướng quản lý

Để khắc phục những yếu tố tiêu cực và hạn chế, trong giai đoạn tới, Trung tâm cần có những định hướng quản lý như sau:

Với mục đích đẩy mạnh nâng cao chất lượng hoạt động TTCD, cần phải có sự quan tâm chỉ đạo, tham mưu thực hiện, cùng sự nỗ lực, chủ động của các cấp, các ngành. Từng cấp lãnh đạo cần nhận thức rõ hơn nữa vị trí và vai trò của công tác quản lý hoạt động TTCD trong thời kỳ hiện nay để đưa ra được những chính sách, quy định phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

### **3.3. Một số giải pháp**

#### **3.3.1. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

*Một là*, kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn, các kế hoạch, phân công phục vụ các nhiệm vụ chính trị - văn hóa – xã hội trên địa bàn Thành phố. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành, thực hiện, kiểm tra, giám sát.

*Hai là*, các cấp ủy. Đảng, chính quyền cần có sự quan tâm để các hoạt động TTCĐ được thực hiện đúng nội dung, thời gian, tiến độ, quy mô, vị trí, kinh phí.

*Ba là*, có những chính sách phù hợp cho các đơn vị xã hội hóa để thu hút nguồn lực tài chính, xây dựng quy chế quảng cáo phù hợp với yêu cầu hiện nay.

*Bốn là*, quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời phải được xây dựng trên cơ sở quy định một số nội dung quản lý phù hợp với điều kiện đô thị và vị trí chính trị của Hà Nội.

#### **3.3.2. Giải pháp về hoạt động chuyên môn**

##### **3.3.2.1. Hoạt động trang trí, tuyên truyền cổ động trực quan**

##### **3.3.2.2. Hoạt động xã hội hóa**

##### **3.3.2.3. Hoạt động triển lãm**

##### **3.3.2.4. Hoạt động tuyên truyền cơ sở**

#### **3.3.3. Giải pháp về nguồn nhân lực**

Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền phải có tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Hoàn thiện cơ cấu bộ máy thực hiện hoạt động TTCĐ. Bổ xung nguồn nhân lực, nhất là cán bộ làm công tác chuyên môn. Thường xuyên rà soát, bổ xung nguồn nhân lực theo tiêu chuẩn chức danh nghiệp vụ của đơn vị. Đánh giá, bồi dưỡng chuyên môn cho lực lượng cán bộ, viên chức, người lao động, cộng tác viên để tham gia mạnh mẽ vào các hoạt động TTCĐ giúp bổ sung những thiếu sót và thực hiện tốt các hoạt động TTCĐ tại cơ sở.



### ***3.3.4. Giải pháp về cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động***

Để phát triển hơn nữa các hoạt động TTCĐ thì không thể thiếu việc nâng cao cơ sở vật chất.

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động tuyên truyền. Thay thế các vật dụng tuyên truyền đã cũ, xấu, bảo đảm màu sắc tươi mới, rực rỡ; phát huy hiệu quả tuyên truyền, cổ động cả ban ngày và ban đêm...

### ***3.3.5. Công tác kiểm tra, giám sát, và khen thưởng, kỷ luật***

#### ***3.3.5.1. Công tác kiểm tra, giám sát***

#### ***3.3.5.2. Công tác thi đua, khen thưởng***

### ***3.3.6. Giải pháp trong tình hình khẩn cấp***

Như đã đề cập ở chương trước, dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến các hoạt động TTCĐ tại Trung tâm TTTL Hà Nội. Trung tâm TTTL cần thiết phải có những giải pháp cho các hoạt động TTCĐ, không chỉ riêng dịch bệnh, mà còn cho những ảnh hưởng của thiên tai, địch hại, hay những lý do khách quan khác có thể xảy ra trong tương lai.

#### ***Tiểu kết***

Nội dung chương 3 đã chỉ ra các yếu tố tác động đến công tác quản lý hoạt động TTCĐ tại Trung tâm TTTL Hà Nội, bao gồm những thuận lợi và khó khăn, đề ra phương hướng quản lý và các biện pháp để khắc phục những hạn chế tồn tại đã nêu trong chương trước.

Để nâng cao chất lượng quản lý hoạt động TTCĐ cần có sự quan tâm từ các cấp lãnh đạo: định hướng hoạt động, ban hành chính sách, quy chế, hoàn thiện các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn, xây dựng các đề án, quy hoạch các cụm tuyên truyền một cách tổng thể, đồng bộ cả về hình thức lẫn nội dung.

Đầu tư, đổi mới nội dung cũng như hình thức các hoạt động TTCĐ cũng là như cầu thiết yếu. Xây dựng nội dung tuyên truyền bám sát vào thực tế cuộc sống của nhân dân cơ sở.

Đầu tư cho nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, không ngừng nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý. Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ tuyên truyền nhằm nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý nhà nước và đội ngũ làm chuyên môn. Sử dụng kinh phí hợp lý cho các hoạt động, cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dụng...

Thường xuyên kiểm tra giám sát chất lượng công việc, tăng cường thi đua khen thưởng thúc đẩy tinh thần làm việc của cán bộ, viên chức, người lao động trong cơ quan.

## KẾT LUẬN

Với mục đích nâng cao chất lượng quản lý hoạt động TTCĐ của Trung tâm TTTL Hà Nội, luận văn đã trình bày hệ thống cơ sở lý luận cũng như thực trạng hoạt động TTCĐ trên địa thành phố, phân tích số liệu và đánh giá được ưu điểm và hạn chế của hoạt động TTCĐ trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay. Dựa trên những tác động đối với công tác quản lý và những hiểu biết cá nhân, tác giả đã đưa ra những giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động TTCĐ phù hợp hơn với sự phát triển xã hội hiện nay.

1. Tác giả đã làm rõ cơ sở lý luận, nội dung, mục đích của hoạt động TTCĐ nói chung và tại Trung tâm TTTL nói riêng.

2. Qua tìm hiểu, nghiên cứu 2 chiều bằng phương pháp thu thập thông tin, tài liệu và khảo sát ý kiến người dân bằng cách lập bảng hỏi, tác giả đã nắm được thực trạng hoạt động TTCĐ tại Trung tâm cũng như hiệu quả của của công tác quản lý trong phạm vi thời gian nghiên cứu.

Bên cạnh những ưu điểm, hoạt động TTCĐ cũng đã bộc lộ một số những hạn chế về cơ chế chính sách, hoạt động chuyên môn, về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động... Những vấn đề còn tồn tại này là cơ sở để tác giả đưa ra các giải pháp cụ thể giúp nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động TTCĐ tại Trung tâm TTTL Hà Nội.

3. Để giải quyết những vấn đề được nêu trong luận văn, dựa trên những yếu tố tác động đến công tác quản lý và từ những hạn chế trong thực trạng hoạt động TTCĐ tại Trung tâm TTTL Hà Nội, tác

giả đã đưa ra những giải pháp cụ thể, bao gồm các giải pháp về: cơ chế, chính sách; hoạt động chuyên môn; nguồn nhân lực; cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động; công tác kiểm tra, giám sát và khen thưởng, kỷ luật.

4. Từ những kết quả nghiên cứu và đóng góp của luận văn, tác giả mong muốn các cấp chính quyền có cái nhìn tổng thể, lâu dài và đầu tư thường xuyên hơn về cơ sở vật chất – kỹ thuật và kinh phí cho các hoạt động TTCĐ trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hướng tới xây dựng Thủ đô là đơn vị dẫn đầu cả nước về hoạt động TTCĐ các nhiệm vụ chính trị - xã hội một cách hợp lý, khoa học với nhiều hình thức, loại hình TTCĐ khác nhau, phong phú, đa dạng và đạt hiệu quả tuyên truyền cao, có tác dụng thiết thực, xứng đáng với tầm vóc của một trung tâm chính trị - văn hóa - xã hội./.